TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/QĐ-TA	*Bảo Lâm, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nông Đức Thọ

Thư ký phiên họp: Bà Hạ Thị Soan

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 14/QĐ-TA ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Đ

Sinh ngày: 27/5/1998

Số CCCD: 004098000525; ngày cấp: 11/3/2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an.

Quê quán: xã T, huyện B1, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã T, huyện B1, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề.

Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông D, sinh năm 1977; con bà H, sinh năm 1976.

Người bị đề nghị Đ vắng mặt không có lý do chính đáng - đã được tống đạt quyết định mở phiên họp hợp lệ và không có ý kiến gì.

Có sự tham gia của:

1. Đ diện cơ quan đề nghị: Ông N – Chuyên viên - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, có mặt tại phiên họp.

2. Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng: Ông N1 - Kiểm sát viên, có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Đ, sinh ngày 27/5/1998, trú tại: xóm B, xã T, huyện B1, tỉnh Cao Bằng tự khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2021. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích qua đường máu đưa ma túy vào cơ thể, mỗi ngày sử dụng ba đến bốn lần. Cụ thể, lần cuối cùng mà đối tượng sử dụng trước khi bị

lập hồ sơ đề nghị là ngày 27/9/2024.

Công an xã T, huyện B1 đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện B1 xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Đ. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/9/2024 của Trung tâm y tế huyện B1 xác định Đ: *"Có nghiện ma túy".* Cùng ngày Đ đã bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm về trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Ngày 11/10/2024, Ủy ban nhân dân xã T, huyện B1 đã có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ kèm theo hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B1.

Ngày 15/10/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B1 có văn bản số: 548/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ.

**** Tại phiên họp:***

- Đ diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B1 trình bày ý kiến: Đ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2021; Năm 2022 Đ đã bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 08/QĐ-TA ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Sau khi hết thời gian cai nghiện Đ trở về địa phương và được giao cho Công an xã T quản lý theo Quyết định số: 17/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã T. Ngày 27/9/2024 Công an xã T tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Đ bằng que thử nhanh cho kết quả dương tính với chất ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/9/2024 của Trung tâm y tế huyện B1 xác định Đ: "Có nghiện ma túy". Do vậy, Đ thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và bị Ủy ban nhân dân xã T lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 16 (mười sáu) tháng.

- Người bị đề nghị Đ: Vắng mặt không có lý do, nên không có ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp luật. Nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B1, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với

thời hạn 16 (mười sáu) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính tại Văn bản hợp nhất số: 20/VBHN-VPQH ngày 29/12/2022 của Văn phòng Quốc hội; Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Đ đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Đ vắng mặt không có lý do chính đáng (Tòa án đã tống đạt hợp lệ tại biên bản giao nhận Quyết định mở phiên họp nhưng Đ không có ý kiến gì). Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về nội dung: Đ là đối tượng sử dụng ma tuý từ năm 2021 đến nay. Năm 2022 Đ đã bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 08/QĐ-TA ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Sau khi hết thời gian cai nghiện Đ trở về địa phương và được giao cho Công an xã T quản lý. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/9/2024 của Trung tâm y tế huyện B1 xác định Đ: "Có nghiện ma túy". Cùng ngày Đ bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm quy định "Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện" được quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy. Vì vậy, Đ thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Người bị đề nghị Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có hiểu biết pháp luật, nhưng coi thường pháp luật nên cố tình vi phạm. Đ trên 18

tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021.

Xét tính chất mức độ hành vi của Đ trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó, xét thấy cần thiết để Đ có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, Đ đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Tình tiết tăng nặng không có.

[4] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của Đ xét thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B1 và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ với thời hạn 16 (mười sáu) tháng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3 và các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104 và Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính tại Văn bản hợp nhất số: 20/VBHN-VPQH ngày 29/12/2022 của Văn phòng Quốc hội.

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào các Điều 20, 23, 24, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ các Điều 41 và 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng (địa chỉ: Tổ 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đối với: Đ, sinh ngày 27/5/1998; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã T, huyện B1, tỉnh Cao Bằng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Đ vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cở sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện;
- UBND xã, Công an xã T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Đức Thọ